

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀNG MAI,
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2021/HSST
Ngày 28/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Hồ Ngọc Tiếp

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phan Thị Hòa, chức vụ: Phó Chủ tịch Liên đoàn lao động thị xã Hoàng Mai;

Ông Hoàng Đức Thịnh, chức vụ: Bí thư Đoàn phường QP, thị xã Hoàng Mai.

- *Thư ký phiên tòa:* ông Cao Trọng Sơn, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HM tham gia phiên tòa:* bà Văn Thị Thu Hường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại phòng xử án - trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 85/2021/TLST-HS ngày 31/8/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 166/2021/QĐXXST- HS ngày 16/9/2021, đối với các bị cáo:

1. Hồ Phúc Ph, tên gọi khác: không; sinh ngày 05 tháng 9 năm 2004, tại huyện QL (nay là thị xã HM), tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: khối HT, phường QP, thị xã HM, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: lao động tự do. Tôn giáo: không. Quốc tịch: Việt Nam. Trình độ văn hóa: 6/12. Con ông Hồ Xuân H(đã chết) và bà Bùi Thị Ph, sinh năm 1976. Vợ, con: chưa có. Tiền án: không. Tiền sự: không. Không bị tạm giữ, tạm giam, có mặt.

Đại diện theo pháp luật: anh Hồ Phúc D, sinh năm 2001 (anh trai bị cáo Ph)

Nơi cư trú: khối HT, phường QP, thị xã HM, tỉnh Nghệ An, có mặt.

2. Nguyễn Văn Kh, tên gọi khác: Nguyễn Văn Kh1; sinh ngày 20 tháng 01 năm 2005, tại huyện QL (nay là thị xã HM), tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: khối TA, phường QP, thị xã HM, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: lao động tự do. Tôn giáo: không. Quốc tịch: Việt Nam. Trình độ văn hóa: 5/12. Con ông Nguyễn Văn O, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1981. Vợ, con: chưa có. Tiền án: không. Tiền sự: không. Không bị tạm giữ, tạm giam, có mặt.

Đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Văn O, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1981 (bố mẹ đẻ bị cáo Kh), đều có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo: ông Phạm Văn Hà, Trợ giúp viên Pháp lý – thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An, có mặt.

* Bị hại:

Anh Trần Phương Kh2, sinh ngày 15/6/2002

Nơi cư trú: khối HT, phường QP, thị xã HM, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tới vụ án:

Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1995

Nơi cư trú: khối TA, phường QP, thị xã HM, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

* Người làm chứng:

Anh Phan Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1999

Nơi cư trú: khối QT, phường QP, thị xã HM, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: do cần tiền chuộc điện thoại di động, nên Nguyễn Văn Kh rủ Hồ Phúc Ph trộm cắp điện thoại di động của anh Trần Phương Kh2 và Hồ Phúc Ph đồng ý. Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 18/6/2021, tại nhà của anh Trần Phương Kh2 (khối HT, phường QP, thị xã HM, tỉnh Nghệ An), lợi dụng khi anh Kh2 đang ngủ, không có ai trông coi nên theo sự phân công, Nguyễn Văn Kh cảnh giới, Hồ Phúc Ph lén lút chiếm đoạt của anh Trần Phương Kh2 01 chiếc điện thoại di động, kèm theo phụ kiện, đó là: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A50, màu xanh, số IMEI 1: 356646104268979, số IMEI 2: 356647104268972, đã qua sử dụng, bên trong không gắn thẻ sim có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng); 01 sim điện thoại có số thuê bao: 0981887843 đã qua sử

dụng, có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng); 01 ốp nhựa của chiếc điện thoại trên có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng), tổng cộng: 3.570.000 đồng (ba triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng). Nguyễn Văn Kh đem chiếc điện thoại nêu trên cầm cố cho anh Nguyễn Văn C (khối TA, phường QP, thị xã HM, tỉnh Nghệ An) lấy 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) rồi đưa cho Hồ Phúc Ph 1.000.000 đồng để chuộc điện thoại cho anh S, số còn lại Nguyễn Văn Kh tiêu xài cá nhân hết.

Cáo trạng số 89/CT-VKSHM ngày 30/8/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã HM đã truy tố Hồ Phúc Ph, Nguyễn Văn Kh về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Hồ Phúc Ph, Nguyễn Văn Kh và đề nghị:

- Tuyên bố: các bị cáo Hồ Phúc Ph, Nguyễn Văn Kh phạm “Tội trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm: *i, s, b khoản 1, Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 54 Điều 34* của Bộ luật hình sự, xử phạt Cảnh cáo đối với Hồ Phúc Ph và Nguyễn Văn Kh.

- Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại là anh Trần Phương Kh2 đã nhận lại chiếc điện thoại di động bị Hồ Phúc Ph, Nguyễn Văn Kh chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên miễn xét.

Ông Nguyễn Văn O, bà Nguyễn Thị Th không yêu cầu các bị cáo hoàn lại số tiền đã hoàn trả cho anh C, miễn xét.

- Về xử lý vật chứng:

- + 01(Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A50, màu xanh, số IMEI 1: 356646104268979, số IMEI 2: 356647104268972, đã qua sử dụng, bên trong không gắn thẻ sim, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã HM đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Trần Phương Kh2 là phù hợp quy định pháp luật.

- Đối với chiếc sim điện thoại có số thuê bao: 0981887843 và 01 một ốp điện thoại màu trắng đã qua sử dụng, sau khi lấy trộm, Nguyễn Văn Kh đã tháo sim và

ốp điện thoại, vớt dọc đường, không nhớ địa chỉ cụ thể ở đâu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã HM đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm được.

- Về án phí: buộc Hồ Phúc Ph, Nguyễn Văn Kh phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Tại phiên tòa, đại diện theo pháp luật của các bị cáo: Hồ Phúc Ph, Nguyễn Văn Kh thừa nhận lời khai của Hồ Phúc Ph, Nguyễn Văn Kh trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là chính xác, khách quan, đúng như những gì mà Hồ Phúc Ph, Nguyễn Văn Kh thực hiện trong vụ án này, đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng cho các bị cáo.

Người bào chữa cho Hồ Phúc Ph, Nguyễn Văn Kh cho rằng Viện kiểm sát nhân dân thị xã HM truy tố và buộc tội Hồ Phúc Ph, Nguyễn Văn Kh về tội danh và khung hình phạt như vậy là có cơ sở; đề nghị áp dụng hình phạt đối với các bị cáo là Cảnh cáo là phù hợp pháp luật; đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ là phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của cán bộ điều tra, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và các hành vi tố tụng của kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng quy định pháp luật về tố tụng hình sự.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Hồ Phúc Ph, Nguyễn Văn Kh hoàn toàn thừa nhận hành vi mà các bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung Cáo trạng số 89/CT-VKSHM ngày 30/8/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã HM đã truy tố, thừa nhận Viện Kiểm sát nhân dân thị xã HM truy tố và buộc tội bị cáo như bản luận tội do đại diện Viện Kiểm sát trình bày tại phiên tòa là đúng, không bị oan sai. Lời khai đó của Hồ Phúc Ph, Nguyễn Văn Kh hoàn toàn phù hợp với vật chứng vụ án, với các tài liệu điều tra có tại hồ sơ vụ án; phù hợp với thời

gian, địa điểm mà Hồ Phúc Ph, Nguyễn Văn Kh đã thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này, với Kết luận định giá tài sản số 19 ngày 28/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản của UBND thị xã HM. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã HM truy tố Hồ Phúc Ph, Nguyễn Văn Kh về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án đồng phạm giản đơn. Vai trò của các bị cáo và tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án này là ngang nhau. Khi thực hiện tội phạm, Hồ Phúc Ph, Nguyễn Văn Kh tuy chưa đủ 18 tuổi nhưng nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng do cần tiền để chuộc lại điện thoại của anh S nên đã bàn bạc, thống nhất cùng nhau lén lút chiếm đoạt bằng được tài sản nêu trên của anh Trần Phương Kh2. Hành vi phạm tội của Hồ Phúc Ph, Nguyễn Văn Kh đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân, được pháp luật hình sự bảo vệ, tuy giá trị không lớn nhưng gây ảnh hưởng xấu tới trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang lo lắng trong nhân dân, bị công luận lên án, trong khi hành vi chiếm đoạt tài sản, nhất là trộm cắp tài sản của người dân đang gia tăng, diễn biến phức tạp tại địa bàn thị xã HM, đặc biệt là địa bàn phường QP. Bởi vậy, cần thiết phải truy cứu trách nhiệm hình sự và áp dụng hình phạt thích hợp đối với Hồ Phúc Ph, Nguyễn Văn Kh để giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội cũng như nhằm răn đe, phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm.

[4] Các bị cáo: Hồ Phúc Ph, Nguyễn Văn Kh có nhân thân tốt, phạm tội không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có các tình tiết giảm nhẹ là: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, đầu thú.

[5] Xét: Hồ Phúc Ph, Nguyễn Văn Kh phạm tội ít nghiêm trọng khi các bị cáo mới ở độ tuổi 16 tuổi, khả năng nhận thức pháp luật và điều khiển hành vi còn hạn chế; các bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; giá trị tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án không lớn, lại đã được khắc phục; động cơ, mục đích trộm cắp điện thoại di động của anh Kh2 là để lấy tiền chuộc điện thoại trả anh S. Các bị cáo cần được gia đình, nhà trường,

xã hội tiếp tục quản lý, giáo dục để phát triển, hoàn thiện nhân cách, phẩm chất. Việc áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự để chuyển sang một hình phạt khác nhẹ hơn hình phạt tiền như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa tại phiên tòa vừa đảm bảo căn cứ, quy định của pháp luật, vừa phù hợp đường lối xét xử người chưa thành niên phạm tội.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại là anh Trần Phương Kh2 đã nhận lại chiếc điện thoại di động bị Hồ Phúc Ph, Nguyễn Văn Kh chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên miễn xét.

Ông Nguyễn Văn O, bà Nguyễn Thị Th không yêu cầu các bị cáo hoàn lại số tiền đã hoàn trả cho anh C, miễn xét.

- Về xử lý vật chứng:

+ Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A50, màu xanh, số IMEI 1: 356646104268979, số IMEI 2: 356647104268972, đã qua sử dụng, bên trong không gắn thẻ sim, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã HM đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Trần Phương Kh2 là phù hợp quy định pháp luật, miễn xét.

+ Chiếc sim điện thoại số thuê bao 0981887843 và ốp điện thoại màu trắng đã qua sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã HM đã truy tìm nhưng không tìm được, nên không có để xử lý.

+ Không truy thu tiền thu lợi bất chính của các bị cáo, do các bị cáo đã chi tiêu hết, người mua điện thoại do các bị cáo trộm cắp mà có đã được bồi hoàn đầy đủ.

Anh Phan Văn B là người chở Hồ Phúc Ph và Nguyễn Văn Kh đi mở khóa mật khẩu và cầm cầm chiếc điện thoại nhưng không biết chiếc điện thoại là do Ph và Kh trộm cắp mà có nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Anh Nguyễn Văn Đ là người mở khóa mật khẩu chiếc điện thoại cho Nguyễn Văn Kh, tuy nhiên, quá trình mở khóa mật khẩu anh Đức không biết chiếc điện thoại do trộm cắp mà có nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Anh Nguyễn Văn C là người nhận cầm cầm chiếc điện thoại từ Hồ Phúc Ph và Nguyễn Văn Kh nhưng không biết chiếc điện thoại là do phạm tội mà có nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[8] Về án phí: buộc bị cáo Ph và bị cáo Kh phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố: các bị cáo: Hồ Phúc Ph, Nguyễn Văn Kh (tên gọi khác: Nguyễn Văn Kh1) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm: i, s, h, b khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 54, Điều 34 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Hồ Phúc Ph: Cảnh cáo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm: i, s, h, b khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 54, Điều 34 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Kh (tên gọi khác: Nguyễn Văn Kh1): Cảnh cáo.

- Án phí: áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: buộc các bị cáo: Hồ Phúc Ph, Nguyễn Văn Kh, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, người bào chữa, đại diện theo pháp luật của các bị cáo, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Bị hại vắng mặt, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Dương sự;
- VKSND thị xã HM;
- Chi cục THADS T.X HM;
- TAND tỉnh Nghệ An;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Hồ Ngọc Tiếp